BMT.05.2 Danh sách dự thi

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TRUNG TÂM TIN HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
Hội đồng thi: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

Lớp: 20.2+TUDO ***Khóa: Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản***
Ngày thi: ***20.12.2020*** *Giờ thi:* ***09:00*** *Phòng thi:* ***P.Máy tính 03 - Nhà đa chức năng***

STT	SBD	Tài khoản	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	01	20L3190007	Trần Thị Ngọc	Anh	Nữ	07/04/2002	Quảng Bình	
2	02	20L3190009	Phạm Thị	Ánh	Nữ	08/08/2002	Thừa Thiên Huế	
3	03	20l3070101	Ngô Đỗ Hoàng	Châu	Nữ	10/03/2002	phú yên	
4	04	20L3190010	Ngô Phước Ngọc	Đăng	Nam	24/06/2002	Thừa Thiên Huế	
5	05	20L3170010	Nguyễn Thị	Đào	Nữ	12/12/2002	Thừa Thiên Huế	
6	06	20L3170016	Hồ Ngọc Tiến	Đạt	Nam	19/11/2002	Thừa Thiên Huế	
7	07	20L3190001	Lê Mai Bảo	Đức	Nam	22/11/2002	Thừa Thiên Huế	
8	08	19L1031012	Đặng Thị	Dung	Nữ	05/07/2001	Hà Tĩnh	
9	09	20L3190012	Lê Đức	Dương	Nam	07/03/2001	Thừa Thiên Huế	
10	10	20l3070110	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	16/01/2001	quảng nam	
11	11	20l3070021	Lê Thái	Học	Nam	08/04/2001	Hà Tĩnh	
12	12	20L3190019	Nguyễn Ngọc	Hùng	Nam	02/08/2002	Thừa Thiên Huế	
13	13	20L3190056	Hồ Văn	Lâm	Nam	12/04/2002	Thừa Thiên Huế	
14	14	18l3091029	Nguyễn Ngọc	Lâm	Nam	20/01/2000	Quảng Trị	
15	15	18L4011137	Lê Đăng	Linh	Nam	09/08/2000	Quảng Bình	
16	16	20L3170001	Hồ Thị Kim	My	Nữ	14/11/2002	Thừa Thiên Huế	
17	17	19L1031060	Trần Thị	Ngọc	Nữ	30/03/2001	Thừa Thiên Huế	
18	18	20l3070137	Phan Thị Phương	Nhi	Nữ	07/01/2002	Thừa Thiên Huế	
19	19	20L3190057	Nguyễn Khoa Hoàng	Nhi	Nữ	20/01/2002	Thừa Thiên Huế	
20	20	20L3170014	Ngô Thị Thu	Sương	Nữ	04/10/2002	Thừa Thiên Huế	
21	21	16l3051044	Trần Công	Tài	Nam	03/07/1998	Thừa Thiên Huế	
22	22	20L3170012	Hồ Anh	Thái	Nam	23/01/2001	Thừa Thiên Huế	
23	23	20L3170002	Lê Văn	Thông	Nam	09/06/2002	Thừa Thiên Huế	
24	24	17L3051033	Lê Hoài	Thương	Nam	10/06/1999	Quảng Nam	
25	25	20l3070065	Đàm Quang	Tính	Nam	14/09/2002	Quảng Nam	
26	26	20l3070069	Lê Hồng Đang	Trâm	Nữ	16/09/2002	Quảng Nam	
27	27	20L3190043	Huỳnh Thị Thanh	Trúc	Nữ	24/02/2002	Thừa Thiên Huế	
28	28	20L3170013	Hoàng Sư	Trường	Nam	01/08/2002	Thừa Thiên Huế	
29	29	20L3170015	Ngô Huy Khánh	Trường	Nam	20/11/2002	Thừa Thiên Huế	
30	30	20L3170008	Nguyễn	Tùng	Nam	27/09/2001	Thừa Thiên Huế	
31	31	20L3190047	Trịnh Thị Tường	Vi	Nữ	28/08/2002	Quảng Trị	
32	32	20L3190048	Trần Nguyên Nhật	Vy	Nữ	12/09/2002	Quảng Ngãi	
33	33	20L3170011	Nguyễn Anh	Xuân	Nam	08/06/2002	Thừa Thiên Huế	

Dánh sách này có 33 thí sinh *Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 12 năm 2020*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG **Ban thư ký**

BMT.05.2 Danh sách dự thi

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TRUNG TÂM TIN HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
Hội đồng thi: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

Lớp: 20.2 ***Khóa: Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản***
Ngày thi: ***20.12.2020*** *Giờ thi:* ***09:00*** *Phòng thi:* ***P.Máy tính 02 - Nhà đa chức năng***

STT	SBD	Tài khoản	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	34	20L3060076	Nguyễn Thị Trà	Giang	Nữ	02/09/2001	Hà Tĩnh	
2	35	18L3011010	Bùi Xuân	Hóa	Nam	20/10/1998	Thừa Thiên Huế	
3	36	20L4040002	Nguyễn Thế	Long	Nam	21/08/2002	Thừa Thiên Huế	
4	37	20L4040044	Hoàng Trung	Nghĩa	Nam	15/04/2002	Thừa Thiên Huế	
5	38	18L3021010	Nguyễn Đăng Minh	Nhật	Nam	30/01/2000	Thừa Thiên Huế	
6	39	20L3060030	Nguyễn Thị	Nhi	Nữ	13/10/2002	Thừa Thiên Huế	
7	40	20l1030040	Nguyễn Thị Ái	Nhi	Nữ	27/12/2002	Quảng Bình	
8	41	20L4040049	Lê Thị Uyển	Nhi	Nữ	09/07/2002	Thừa Thiên Huế	
9	42	20L4040055	Nguyễn Vĩnh	Phát	Nam	31/05/2002	Thừa Thiên Huế	
10	43	18L3011018	Lê Tấn	Phát	Nam	29/01/2000	Quảng Trị	
11	44	20L4040011	Đặng	Phước	Nam	04/10/2002	Thừa Thiên Huế	
12	45	18L3011054	Nguyễn Văn	Rôn	Nam	12/11/2000	Quảng Nam	
13	46	20L4040012	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	09/11/2002	Đà Nẵng	
14	47	20L4040013	Trần	Thìn	Nam	05/11/2000	Thừa Thiên Huế	
15	48	18L3011024	Đặng Văn	Thìn	Nam	11/10/2000	Thừa Thiên Huế	
16	49	20L4040063	Phạm Văn Minh	Thịnh	Nam	21/01/2000	Thừa Thiên Huế	
17	50	18L3011061	Hà Văn Hải	Triều	Nam	14/01/2000	Thừa Thiên Huế	
18	51	20L4040015	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	22/10/2002	Thừa Thiên Huế	
19	52	18L3011063	Nguyễn Nhật Phong	Vũ	Nam	13/11/1999	Thừa Thiên Huế	
20	53	18L3011032	Trần Trung	Vương	Nam	12/01/2000	Gia Lai	

Dánh sách này có 20 thí sinh

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG **Ban thư ký**

BMT.05.2 Danh sách dự thi

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TRUNG TÂM TIN HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
Hội đồng thi: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

Lớp: 20.4B ***Khóa: Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản***
Ngày thi: ***20.12.2020*** *Giờ thi:* ***13:30*** *Phòng thi:* ***P.Máy tính 03 - Nhà đa chức năng***

STT	SBD	Tài khoản	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	01	20l1030090	Cao Thị Trường	An	Nữ	25/08/2002	Hà Tĩnh	
2	02	20l1030003	Bùi Hoài Công	Anh	Nam	20/05/2002	Thừa Thiên Huế	
3	03	20l1030094	Huỳnh Văn	Cảm	Nam	27/04/2002	Thừa Thiên Huế	
4	04	20l1030005	Nguyễn Thị	Cúc	Nữ	02/02/2002	Thừa Thiên Huế	
5	05	20l1030099	Lê Công Tiến	Đạt	Nam	12/05/2002	Thừa Thiên Huế	
6	06	20l3100027	Hồ Văn	Diên	Nam	04/03/2002	Thừa Thiên Huế	
7	07	20l1030010	Dương Thị Thanh	Dịu	Nữ	06/12/2002	Đắk Lắk	
8	08	20l1030012	Phan Thị	Duyên	Nữ	06/05/2002	Thừa Thiên Huế	
9	09	20l1030112	Trần Bá	Huy	Nam	06/06/2002	Thừa Thiên Huế	
10	10	20l1030113	Hoàng Lê Trọng	Huy	Nam	01/01/2002	Thừa Thiên Huế	
11	11	20l3100038	Lê Văn	Huy	Nam	12/07/2002	quảng nam	
12	12	20l1030121	Ngô Thị Diệu	Linh	Nữ	06/02/2002	Thừa Thiên Huế	
13	13	20l3100003	Nguyễn Bá Thiện	Lộc	Nam	27/09/2002	Thừa Thiên Huế	
14	14	20l3100049	Trương Đình	Nam	Nam	22/11/2002	Thừa Thiên Huế	
15	15	20l1030047	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	30/04/2002	Quảng Bình	
16	16	20l1030049	Phạm Phước	Nhuận	Nam	19/01/2002	Thừa Thiên Huế	
17	17	20l1030050	Trần Thị Khánh	Ny	Nữ	13/03/2002	Thừa Thiên Huế	
18	18	20l3100014	Lê Văn Hoài	Phú	Nam	15/08/2002	Thừa Thiên Huế	
19	19	20l1030053	Trần Thị Thu	Phượng	Nữ	15/01/2002	Thừa Thiên Huế	
20	20	20L1030172	Đoàn Ngọc Minh	Quân	Nam	20/11/2002	Thừa Thiên Huế	
21	21	20l3100004	Hồ Văn	Quang	Nam	17/01/2002	Quảng Nam	
22	22	20l1030056	Đặng Văn	Thái	Nam	19/10/2001	Thừa Thiên Huế	
23	23	20l1030058	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	13/09/2002	Thừa Thiên Huế	
24	24	20l1030147	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	01/04/2002	Thừa Thiên Huế	
25	25	20l3100057	Mấu Thị	Thơm	Nữ	28/02/2002	Thừa Thiên Huế	
26	26	20l3100016	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	17/10/2002	Thừa Thiên Huế	
27	27	20l3100061	Ngô Hữu	Tiến	Nam	02/04/2002	Thừa Thiên Huế	
28	28	20l3100007	Võ Văn	Tính	Nam	26/03/2002	Quảng Trị	
29	29	20l3100066	Lê Văn Anh	Vũ	Nam	22/02/2002	Thừa Thiên Huế	

Dánh sách này có 29 thí sinh

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG **Ban thư ký**

BMT.05.2 Danh sách dự thi

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TRUNG TÂM TIN HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
Hội đồng thi: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

Lớp: 20.4A ***Khóa: Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản***
Ngày thi: ***20.12.2020*** *Giờ thi:* ***13:30*** *Phòng thi:* ***P.Máy tính 02 - Nhà đa chức năng***

STT	SBD	Tài khoản	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	30	20l3080006	Nguyễn Thanh	Bằng	Nam	22/07/2002	Quảng Trị	
2	31	20l3080239	Phan	Đê	Nam	20/04/2002	Thừa Thiên Huế	
3	32	20l4040026	Trần Văn	Đôn	Nam	12/01/2002	Thừa Thiên Huế	
4	33	20l3080017	Huỳnh Trọng	Đức	Nam	16/10/2001	Thừa Thiên Huế	
5	34	20l3080244	Trần Văn	Hoàng	Nam	21/10/2002	Thừa Thiên Huế	
6	35	20l3080246	Nguyễn Thị	Hưởng	Nữ	16/01/2002	Thừa Thiên Huế	
7	36	20l3080057	Nguyễn Hữu Thiên	Minh	Nữ	05/01/2002	Thừa Thiên Huế	
8	37	20l3080059	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	17/11/2002	Thừa Thiên Huế	
9	38	20l3080060	Lê Văn	Nghĩa	Nam	31/01/2002	Thừa Thiên Huế	
10	39	20l3080064	Nguyễn Xuân	Nhân	Nam	16/12/2002	Nghệ An	
11	40	20l3080288	Mai Thanh	Nhơn	Nam	11/05/2002	Quảng Trị	
12	41	20l3080260	Ngô Văn	Phúc	Nam	28/06/2001	Thừa Thiên Huế	
13	42	20l3080289	Nguyễn Hoàng	Phước	Nam	21/08/2002	Quảng Trị	
14	43	20l3080084	Lê Thanh	Thắng	Nam	19/01/2002	Quảng Trị	
15	44	20l3080281	Nguyễn Hữu	Tú	Nam	30/01/2002	Quảng Nam	

Dánh sách này có 15 thí sinh

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG **Ban thư ký**

BMT.05.2 Danh sách dự thi

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TRUNG TÂM TIN HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
Hội đồng thi: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

Lớp: 20.1+3 ***Khóa: Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản***
Ngày thi: ***20.12.2020*** *Giờ thi:* ***15:30*** *Phòng thi:* ***P.Máy tính 03 - Nhà đa chức năng***

STT	SBD	Tài khoản	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	01	20L4010096	Nguyễn Quang Quốc	Bão	Nam	24/11/2002	Thừa Thiên Huế	
2	02	20l4010030	Phạm Gia	Bảo	Nam	17/08/2002	Thừa Thiên Huế	
3	03	20L4010120	Đàm Văn	Dự	Nam	03/03/2002	Thừa Thiên Huế	
4	04	20l4010122	Trần Võ Hạnh	Đức	Nam	26/09/2002	quảng bình	
5	05	20l4010043	Lê Nguyễn Minh	Hiếu	Nữ	06/08/2002	Quảng Nam	
6	06	20l4010250	Võ Trực	Học	Nam	20/01/2002	Quảng Trị	
7	07	20l4020002	Ksơr Hờ	Hơn	Nữ	02/05/2001	Phú Yên	
8	08	20l4010141	Nguyễn Văn	Hưng	Nam	06/07/2002	Thừa Thiên Huế	
9	09	20l4020028	Hồ Thị	Huyệt	Nữ	05/11/2001	Thừa Thiên Huế	
10	10	20l1030025	Nguyễn Diệu	Linh	Nữ	29/12/2001	Quảng Ngãi	
11	11	20L4020032	Ngô Đức	Linh	Nam	24/10/2002	Thừa Thiên Huế	
12	12	20L4010009	Vi Thị	Linh	Nữ	17/04/2002	Kon Tum	
13	13	20l4010094	Võ Phương	Nam	Nam	22/11/2002	Quảng Nam	
14	14	20l1030043	Phan Thị	Nhị	Nữ	12/04/2002	Thừa Thiên Huế	
15	15	20l1030044	Trần Thị Hoài	Nhớ	Nữ	24/04/2002	Quảng Bình	
16	16	20l1030134	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	Nữ	21/02/2002	Thừa Thiên Huế	
17	17	20l4010181	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	22/11/2002	Thừa Thiên Huế	
18	18	20L3010020	Phan Lê Tùng	Phương	Nam	15/02/2002	Quảng Bình	
19	19	20l4010076	Đào Văn	Sang	Nam	24/01/2002	Thừa Thiên Huế	
20	20	20l4010195	Tạ Quang	Sơn	Nam	26/02/2002	quảng trị	
21	21	20l4010196	Đỗ Văn	Sơn	Nam	01/12/2002	Thừa Thiên Huế	
22	22	20l4010026	Phan Tấn	Tài	Nam	07/06/2002	Quảng Nam	
23	23	20l4010014	Nguyễn Duy	Thăng	Nam	08/12/2002	Đắk Lắk	
24	24	20l4010212	Lê Xuân	Thành	Nam	30/08/2002	quảng trị	
25	25	20l4010018	Đặng Quang	Thuận	Nam	26/12/2002	Thừa Thiên Huế	
26	26	20l1030071	Trương Thị Thùy	Trang	Nữ	20/08/2002	Thừa Thiên Huế	
27	27	20l1030155	Nguyễn Thị Hồng	Trinh	Nữ	03/06/2002	Thừa Thiên Huế	
28	28	20l4010239	Lương Công	Tú	Nam	25/04/2002	Thừa Thiên Huế	
29	29	20l4010242	Bùi Thanh	Tuấn	Nam	19/10/2002	Thừa Thiên Huế	
30	30	20l4020052	Trần Ngọc Nguyễn	Uy	Nam	08/09/2002	Thừa Thiên Huế	
31	31	20l1030081	Hoàng Thị	Viên	Nữ	16/03/2002	Thừa Thiên Huế	
32	32	18L3071248	Lê Thị Thúy	Vy	Nữ	27/08/2000	Lâm Đồng	

Dánh sách này có 32 thí sinh

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG **Ban thư ký**

BMT.05.2 Danh sách dự thi

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TRUNG TÂM TIN HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN
Hội đồng thi: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

Lớp: 20.3 ***Khóa: Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản***
Ngày thi: ***20.12.2020*** *Giờ thi:* ***15:30*** *Phòng thi:* ***P.Máy tính 02 - Nhà đa chức năng***

STT	SBD	Tài khoản	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	33	20l4030001	Đặng Quang	Ben	Nam	05/05/2001	Thừa Thiên Huế	
2	34	20l4030032	Ngô Hữu	Đoàn	Nam	28/10/2002	Thừa Thiên Huế	
3	35	20l3110009	A Lê	Duy	Nam	24/03/2002	Kon Tum	
4	36	20l3110014	Nguyễn Văn Thiện	Hải	Nam	29/11/2002	Thừa Thiên Huế	
5	37	20l4030033	Cao Thị Minh	Hảo	Nữ	24/10/2002	Thừa Thiên Huế	
6	38	20L3110021	Nguyễn Công	Hiệu	Nam	01/03/2002	quảng trị	
7	39	20L3110022	Lê Quốc	Hưng	Nam	07/04/2002	Thừa Thiên Huế	
8	40	20l4030002	Ngô Thanh	Hưng	Nam	27/07/2002	Quảng Nam	
9	41	20l4030004	Trương Minh	Kiệt	Nam	08/10/2002	Thừa Thiên Huế	
10	42	20L3110019	Nguyễn Thị Phương	Kiều	Nữ	25/10/2002	Quảng Trị	
11	43	20l3110003	Đinh Nhật	Linh	Nam	28/01/2001	Quảng Bình	
12	44	20L4030041	Nguyễn Thị Hương	Ly	Nữ	12/04/2002	Thừa Thiên Huế	
13	45	20l4030024	Nguyễn Thị	Nhung	Nữ	11/07/2002	Thừa Thiên Huế	
14	46	20l4030025	Lê Thị	Nhung	Nữ	18/02/2002	Đà Nẵng	
15	47	20L4030044	Huỳnh Thị	Ny	Nữ	01/10/2002	Thừa Thiên Huế	
16	48	20l4030009	Hồ Hữu	Phúc	Nam	26/04/2001	Thừa Thiên Huế	
17	49	20l4030010	Nguyễn Văn	Phước	Nam	10/05/2001	Quảng Nam	
18	50	20l3110011	Đoàn Nhật	Thăng	Nam	03/05/2002	Quảng Bình	
19	51	20l3110016	Lê Duy	Trường	Nam	23/05/2002	Thừa Thiên Huế	
20	52	20L4030043	Võ Dương Thanh	Yên	Nữ	15/07/2002	Đà Nẵng	

Dánh sách này có 20 thí sinh

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 12 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG **Ban thư ký**